**MA TRẬN ĐỀ THAM KHẢO VỀ ĐỀ KIỂM TRA CHƯƠNG 1 THEO MẪU TN 2025**

**MÔN: TOÁN 12 ( KNTT&CS)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương**  **/Chủ đề** | **Nội dung** | **Đặc tả** | **Tư duy và lập luận Toán học (TD)** | | | **Giải quyết vấn đề Toán học (GQ)** | | | **Mô hình hóa Toán học (MH)** | | | **Điểm** |
|  |  |  |  | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
|  | **Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị hàm số** | *Tính đơn điệu, cực trị của hàm số* | - Nhận biết được tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số trên một khoảng dựa vào dấu của đạo hàm cấp một của nó.  - Nhận biết được tính đơn điệu, điểm cực trị, giá trị cực trị của hàm số thông qua bảng biến thiên hoặc thông qua hình ảnh hình học của đồ thị hàm số.  - Thể hiện được tính đồng biến, nghịch biến của hàm số trong bảng biến thiên. | 1TN  *TD1.3* | 1Đ/S  *TD2.2*  *( mỗi nộp dung một ý)* |  | 1TN  *GQ1.2* | 1Đ/S  *GQ2.2*  1Đ/S  *GQ2.2*  *( mỗi nộp dung một ý)* |  | 1TN  *MH1.2* | 1Đ/S  *MH2.2*  *( mỗi nộp dung một ý)* |  | **2,0** |
| *Giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của hàm số* | - Nhận biết được giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của hàm số trên một tập xác định cho trước.  - Xác định được giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của hàm số bằng đạo hàm trong những trường hợp đơn giản. | 1TN  *TD1.2* |  | 1TN  *GQ1.1* |  | 1TN  *MH2.3* |  | **1,75** |
| *Khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số* | - Nhận biết được hình ảnh hình học của đường tiệm cận ngang, đường tiệm cận đứng, đường tiệm cận xiên của đồ thị hàm số.  - Nhận biết được tính đối xứng (trục đối xứng, tâm đối xứng) của đồ thị các hàm số trên.  - Mô tả được sơ đồ tổng quát để khảo sát hàm số (tìm tập xác định, xét chiều biến thiên, tìm cực trị, tìm tiệm cận, lập bảng biến thiên, vẽ đồ thị).  - Khảo sát được tập xác định, chiều biến thiên, cực trị, tiệm cận, bảng biến thiên và vẽ đồ thị của các hàm số:  *y* = *ax*3 + *bx*2 + *cx* + *d* (*a* ≠ 0);  (*c* ≠ 0, *ad - bc* ≠ 0);  (a ≠ 0, m ≠ 0 và đa thức tử không chia hết cho đa thức mẫu). | 2TN  *TD2.1*  *TD2.1* | 1TLN  TD | 1TN  *GQ3.2* |  | 2TN  *MH2.1*  *MH2.1* |  | **3,75** |
| *Ứng dụng đạo hàm để giải quyết một số vấn đề liên quan đến thực tiễn* | - Vận dụng được đạo hàm và khảo sát hàm số để giải quyết một số vấn đề liên quan đến thực tiễn. |  |  | 1TLN  TD |  |  | 2TLN  GQ |  |  | 2TLN  MH | **2,5** |
| *Tổng* | | |  | **5** |  | **2** | **3** | **2** | **2** | **4** | **2** | **2** | **10** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ( ĐÃ ĐƯỢC LỒNG GHÉP VÀO MA TRẬN CHO DỄ THEO DÕI)**

*Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com*

[*https://www.vnteach.com*](https://www.vnteach.com)

*Hướng dẫn tìm và tải các tài liệu ở đây*

[*https://forms.gle/LzVNwfMpYB9qH4JU6*](https://forms.gle/LzVNwfMpYB9qH4JU6)